

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/HS-ST

Ngày: 25-3-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Vân Anh.

Bà Phạm Thị Kim Lệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, sinh tại tỉnh Nam Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn D, xã MT, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nghiệp, sinh năm 1964 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực V, tỉnh Nam Định từ ngày 14 tháng 9 năm 2024 cho đến nay.

2. Trần Văn H, sinh năm 1990, sinh tại tỉnh Nam Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã MT, huyện V, tỉnh Nam Định; nơi ở: Thôn A, xã Thanh Tân, huyện KX, tỉnh TB; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Bích, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Lê Thị Hương, sinh năm 1964; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 11 tháng 10 năm 2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo bản án số 279/2019/HS-ST. Ngày 31 tháng 8 năm 2023, bị cáo chấp hành xong án phạt tù của bản án này.

Tiền sự: Không.

Nân thân: Ngày 30 tháng 12 năm 2024, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KX, tỉnh TB quyết định khởi tố bị can và bắt tạm giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực KX, tỉnh TB từ ngày 24 tháng 12 năm 2024 cho đến nay.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1990.

- *Người chứng kiến*: Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1964 và anh Lê Đức C1, sinh năm 1983.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo T và bị cáo H; vắng mặt người làm chứng là anh Đại và người chứng kiến là anh T và anh C1).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T bắt đầu sử dụng chất ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá) từ cuối năm 2023. Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy loại Methamphetamine nên khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13 tháng 9 năm 2024, T đã gọi điện qua tài khoản Zalo của mình với tên là “Nguyễn Văn T” đến tài khoản Zalo của Trần Văn H với tên là “Ban Hai” được đăng ký bằng số điện thoại 0779222336 để xin Trần Văn H chất ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì H đồng ý và bảo T đến nhà của H để lấy. Sau đó, T đã một mình đi bộ từ nhà ở của T sang nhà ở của H ở thôn P, xã MT, huyện V, tỉnh Nam Định để lấy chất ma túy loại Methamphetamine để đem về sử dụng. Khi T sang đến nhà H thì T đã nhắn tin qua Zalo cho H bảo là đang ở cửa, rồi T đi vào bên trong phòng riêng của H. Tại đây, H đã đưa cho T 01 gói nhỏ chất ma túy loại Methamphetamine có đặc điểm vỏ ngoài là ni lông màu trắng, mép trên có dòng kẻ màu xanh, trong chứa các hạt tinh thể dạng cục màu trắng (gói chất ma túy loại Methamphetamine này H đã mua được của một người đàn ông lạ mặt ở khu vực thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định với giá 300.000 đồng và sau khi mua được ma túy thì H đã mang về nhà đổ một phần ra cống thủy tinh để sử dụng phần còn lại thì H để ở trong túi ni lông cất đi). Sau khi H đưa gói chất ma túy cho T thì T đã cất giấu gói ma túy vào trong túi quần bên pH T đang mặc rồi T đi bộ về nhà của mình. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày khi T đi đến khu vực thôn D, xã MT, huyện V, tỉnh Nam Định thì bị tổ công tác của Công an xã MT, huyện V, tỉnh Nam Định đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực đó yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình tổ công tác kiểm tra đã phát hiện ở bên trong túi quần bên pH phía trước T đang mặc có 01 gói ni lông nhỏ màu trắng hình chữ nhật có kích thước 1,5cm x 02cm, mép trên có dòng kẻ màu xanh được hàn kín, bên trong có chứa chất rắn màu trắng. T khai nhận đó là chất ma túy loại

Methamphetamine mà T vừa xin được của H, T mang về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen có gắn thẻ sim số 0968132190 và mẫu nước tiểu của T. Sau đó tổ công tác của Công an đã mời người chứng kiến và tiến hành thu giữ, niêm phong các vật chứng đã thu giữ của T theo quy định của pháp luật.

Ngày 14 tháng 9 năm 2024, Công an xã MT, huyện V, tỉnh Nam Định đã bàn giao T cùng các vật chứng đã thu giữ và hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Nam Định để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và những tình tiết sự kiện có liên quan đến vụ án đúng như nội dung đã nêu ở trên. Ngoài ra Nguyễn Văn T còn tự nguyện khai báo vào ngày 12 tháng 9 năm 2024, T đã sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Nam Định đã tiến hành trưng cầu giám định các mẫu vật chứng đã thu giữ của T.

Tại bản kết luận giám định số 1597/KL-KTHS ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 (một) gói ni lông hình chữ nhật, mép trên có vạch kẻ màu xanh, được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy Methamphetamine. Khối lượng mẫu: 0,318 gam. *Methamphetamine là chất ma túy thuộc Danh mục chất ma túy, STT: 247, Danh mục: IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Tại bản kết luận giám định số 1598/KL-KTHS ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Có tìm thấy thành phần chất Methamphetamine trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong gửi giám định. *Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục chất ma túy, STT: 247, Danh mục: IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Đối với Trần Văn H, trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Nam Định đã nhiều lần triệu tập H để làm việc nhưng H đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 20 tháng 10 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra Quyết định truy tìm đối với H. Ngày 24 tháng 12 năm 2024, H đã bị Công an huyện KX, tỉnh TB bắt giữ và ngày 30 tháng 12 năm 2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KX, tỉnh TB đã ra quyết định khởi tố bị can đối với H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Sau khi tiếp nhận được thông tin H đã bị Công an huyện KX, tỉnh TB bắt giữ thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành làm việc với H. Quá trình Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V làm việc với H tại nhà tạm giữ Công an huyện KX, tỉnh TB thì H đã

thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và những tình tiết sự kiện có liên quan đúng như nội dung đã nêu ở trên. Ngày 06 tháng 01 năm 2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Nam Định đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H nhưng không phát hiện và không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Cáo trạng số 06/CT-VKSVB ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Văn H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và những tình tiết sự kiện có liên quan đến vụ án đúng như nội dung đã nêu ở trên và các bị cáo đều tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra các bị cáo còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố, sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Văn H và đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và động cơ mục đích phạm tội của các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như bản cáo trạng đã ban hành và đã đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về tội danh đối với các bị cáo: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Về điều luật áp dụng và hình phạt đối với các bị cáo:

- + Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

- + Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn H. Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

- + Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Văn H.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- + Tịch thu bán hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen đã qua sử dụng, có gắn thẻ sim số 0968132190.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, mặt trước có ghi: Số 1597/KL-KTHS, “Kính gửi”: Cơ quan CSĐT Công an huyện V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Nguyễn Văn T, sinh năm 1990. Phạm tội về ma túy ngày 13/9/2024, được niêm phong bởi 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, có chữ ký họ tên của Hoàng Đình Vắn, Đỗ Văn Đạt và đương sự Nguyễn Văn T; 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, mặt trước có ghi: Số 1598/KL-KTHS, “Kính gửi”: Cơ quan CSĐT Công an huyện V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Nguyễn Văn T, sinh năm 1990. Phạm tội về ma túy ngày 13/9/2024, được niêm phong bởi 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, có chữ ký họ tên của Nguyễn Ngọc Thao và Nguyễn Tuấn Tú.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Văn H nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Xét hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện V và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về tội danh đối với hành vi của các bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Văn H tại phiên tòa phù hợp với toàn bộ những lời khai mà các bị cáo và người làm chứng, người chứng kiến đã khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác còn lại đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, cũng như các vật chứng của vụ án đã thu giữ. Nên, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 13 tháng 9 năm 2024 tại khu vực thôn D, xã MT, huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép ở trong túi quần bên pH phía trước bị cáo T đang mặc 01 gói chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,318 gam, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã MT, huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang và vào thời điểm trước khi tổ công tác của Công an xã MT, huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang bị cáo T đang cất giấu

trái phép gói chất ma túy nêu trên thì tại nhà ở của bị cáo Trần Văn H ở thôn P, xã MT, huyện V, tỉnh Nam Định thì bị cáo Trần Văn H đã thực hiện hành vi cho bị cáo Nguyễn Văn T gói chất ma túy như đã nêu ở trên mà tổ công tác của Công an xã MT, huyện V, tỉnh Nam Định đã phát hiện bắt quả tang khi bị cáo T đang cất giấu ở trong người.

Xét hành vi mà các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Văn H đã thực hiện thì thấy hành vi đó của các bị cáo đã có đủ các căn cứ và các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đối với hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Văn H là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Văn H là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các loại chất ma túy và còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, pH buộc các bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện và cần pH áp dụng loại hình phạt cũng như là mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo và tương xứng với nhân thân của từng bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về nhân thân: Xét bị cáo Trần Văn H có nhân thân xấu, trước lần phạm tội này bị cáo H đã bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định kết án và xử phạt 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và chưa được xóa án tích, ngoài ra thì ngày 30 tháng 12 năm 2024 bị cáo H còn bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KX, tỉnh TB ra quyết định khởi tố bị can về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Văn T thì trước lần phạm tội này bị cáo T chưa có vi phạm pháp luật gì, lần phạm tội này của bị cáo T là lần đầu.

- Về tình tiết tăng nặng: Xét ngày 11 tháng 10 năm 2019 bị cáo Trần Văn H đã bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo bản án số 279/2019/HS-ST ngày 11 tháng 10 năm 2019 và đến ngày 31 tháng 8 năm 2023 thì bị cáo H mới chấp hành xong án phạt tù của bản án này. Như vậy, tính đến ngày phạm tội lần này thì bị cáo H chưa được xóa án tích của bản án này. Do đó, bị cáo H pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Văn T thì không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Văn H đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cả 02 bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra đối với bị cáo T còn có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của cơ quan Công an nơi bị cáo cư trú. Do vậy, bị cáo T còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của các bị cáo:

- Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Văn H và căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ mục đích phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần pH áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo và tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội một thời gian nhất định nữa thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội được.

- Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy đều nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích hưởng lợi, ngoài ra thì hoàn cảnh kinh tế của gia đình các bị cáo khó khăn. Do đó, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho cả 02 bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu bán hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen đã qua sử dụng, có gắn thẻ sim số 0968132190 đã thu giữ của bị cáo T.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, mặt trước có ghi: Số 1597/KL-KTHS, “Kính gửi”: Cơ quan CSĐT Công an huyện V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Nguyễn Văn T, sinh năm 1990. Phạm tội về ma túy ngày 13/9/2024, được niêm phong bởi 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, có chữ ký họ tên của Hoàng Đình Vắn, Đỗ Văn Đạt và đương sự Nguyễn Văn T; 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, mặt trước có ghi: Số 1598/KL-KTHS, “Kính gửi”: Cơ quan CSĐT Công an huyện V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Nguyễn Văn T, sinh năm 1990. Phạm tội về ma túy ngày 13/9/2024, được niêm phong bởi 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, có chữ ký họ tên của Nguyễn Ngọc Thao và Nguyễn Tuấn Tú.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Văn H pH nộp theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với hành vi mà bị cáo Nguyễn Văn T đã sử dụng trái phép chất ma túy trong ngày 12 tháng 9 năm 2024 thì ngày 14 tháng 11 năm 2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Nam Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng đối với bị cáo T về hành vi này, xét thấy là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 9 năm 2024. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Văn T.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn H.

2.1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2.2. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Trần Văn H đi chấp hành án. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Trần Văn H.

3. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu bán hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen đã qua sử dụng, có gắn thẻ sim số 0968132190.

3.2. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, mặt trước có ghi: Số 1597/KL-KTHS, “Kính gửi”: Cơ quan CSĐT Công an huyện V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Nguyễn Văn T, sinh năm 1990. Phạm tội về ma túy ngày 13/9/2024, được niêm phong bởi 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, có chữ ký họ tên của Hoàng Đình Vắn, Đỗ Văn Đạt và đương sự Nguyễn Văn T; 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, mặt trước có ghi: Số 1598/KL-KTHS, “Kính gửi”: Cơ quan CSĐT Công an huyện V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Nguyễn Văn T, sinh năm 1990. Phạm tội về ma túy ngày 13/9/2024, được niêm phong bởi 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, có chữ ký họ tên của Nguyễn Ngọc Thao và Nguyễn Tuấn Tú.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 02 năm 2025).

4. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Văn H, mỗi bị cáo pH nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Văn H được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- các bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- CCTHADS huyện V;
- UBND xã MT;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Quân